

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 44/2021/HS-PT
Ngày: 15 - 7 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dương Viết Hải.

Các Thẩm phán: ông Võ Bá Lưu và bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: ông Đặng Xuân Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại phòng xét xử án hình sự Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 21/6/2021, đối với bị cáo Lê Chí H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Chí H**; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1978 tại: huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông: Lê Văn N và bà: Nguyễn Thị B; có vợ: Phạm Thị Hồng N (đã ly hôn) và 01 con: Lê Gia B, sinh năm 2014 (sống cùng mẹ); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị hại:

Ông: Hà Văn H, sinh năm 1963; Địa chỉ nơi cư trú: Số 299 đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Xuân L, Ngân hàng TMCP Việt Nam - T và bà Phạm Thị Hồng N nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, Phòng giao dịch B - Chi nhánh Quảng Bình thuộc Ngân hàng TMCP Việt Nam T ký kết Hợp đồng tín dụng, đối với Lê Chí H và vợ là Phạm Thị Hồng N, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện B vay số tiền 528.000.000 đồng trong thời hạn 83 tháng, tính từ ngày 01/02/2018 đến ngày 01/01/2025, với mục đích sử dụng tiền vay mua xe ô tô MAZDA BT-50 (mới 100%), khoản vay có thể chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, biển kiểm soát 73C-082.55 (kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014914 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/01/2018 mang tên Lê Chí H).

Quá trình thực hiện hợp đồng vay, Lê Chí H trả nợ gốc và lãi đúng hạn trong 09 kỳ (kỳ thứ nhất ngày 01/3/2018 đến kỳ thứ 9 ngày 01/11/2018), sau đó do kinh doanh thua lỗ nên Lê Chí H không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Hùng nảy sinh ý định cầm cố xe ô tô đã thế chấp cho Ngân hàng để lấy tiền đầu tư kinh doanh nhằm có tiền trả nợ. Khoảng tháng 12/2018, Hùng lên mạng xã hội facebook tìm địa chỉ làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô rồi gửi thông tin và thuê làm với giá 800.000 đồng. Đến ngày 14 tháng 12 năm 2018, Lê Chí H đã sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014914 giả để cầm cố chiếc xe ô tô tải, mang biển kiểm soát 73C - 082.55 cho ông Hà Văn H chủ tiệm cầm đồ “Hùng Lan” với số tiền 300.000.000 đồng, rồi sử dụng vào mục đích cá nhân và bỏ trốn.

Sau khi Lê Chí H vi phạm nghĩa vụ trả nợ hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Việt Nam T- Chi nhánh Quảng Bình đã khởi kiện dân sự đến Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch yêu cầu xử lý nợ và được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật số 11/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019; bản án tuyên xử. Ngân hàng có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô BKS 73C - 082.55 trong trường hợp Lê Chí H và Phạm Thị Hồng Nguyệt không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ. Sau đó, Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bố Trạch tiến hành xác minh thu hồi tài sản thế chấp để thi hành bản án theo đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng thì xác định xe ô tô BKS 73C - 082.55 đã bị Lê Chí H đem cầm cố lấy tiền và bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 13 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình bắt Hùng theo Quyết định truy nã số 10/QĐ - PC03 ngày 18 tháng 10 năm 2020.

Tại các bản Kết luận giám định số: 1308/GĐ-PC09 ngày 15 tháng 10 năm 2020 và số 1334/GĐ-PC09 ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014914 mang tên Lê Chí H sử dụng để cầm cố là giả. Chữ ký dưới mục người cầm đồ trên Hợp đồng cầm đồ so với chữ ký của Lê Chí H là do cùng một người ký ra.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình thu giữ: 01 (một) chiếc xe ô tô tải (Pickup ca bin kép), nhãn hiệu Mazda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 73C- 082.55 mang tên Lê Chí H; 02 (hai) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 003972537 và 003972538 (bản gốc); 02 (hai) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: 003972537 và 003972538; 01 (một)

Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 4415304 của phương tiện xe ô tô mang biển kiểm soát 73C- 082.55; 01 (một) Căn cước công dân số 044078000910 của bị cáo Lê Chí H cấp ngày 05 tháng 07 năm 2017 (bản gốc); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014914 đứng tên Lê Chí H, biển số đăng ký 73C-082.55 (giả); 01 (một) Hợp đồng cầm đồ của Tiệm cầm đồ Hùng Lan (ghi là Lan Hùng) ký kết với Lê Chí H cầm cố chiếc xe ô tô tải mang biển kiểm soát 73C-082.55.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Lê Chí H chưa trả lại số tiền 300.000.000 đồng cho vợ chồng ông Hà Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 09/VKS-P3 ngày 25 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Chí H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Bản án số 31/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Lê Chí H phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Chí H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Chí H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Chí H 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, bị cáo Lê Chí H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Chí H khai nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã quyết định. Tuy nhiên, tại đơn kháng cáo bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù về hai tội là quá cao. Vì bị cáo mới lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình xin hứa sẽ khắc phục hậu quả, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, bản thân bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội và được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua và bị cáo là người lao động chính trong gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án. Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù

về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Chí H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù là có căn cứ và phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới có liên quan đến việc xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: đơn kháng cáo của bị cáo Lê Chí H nộp vào ngày 19 tháng 5 năm 2021 là đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Chí H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như quá trình thực hiện hành vi phạm tội mà tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 73C - 082.55 đã được thế chấp cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Quảng Bình để bảo đảm cho khoản vay của bị cáo tại Ngân hàng vào ngày 31/01/2018, nhưng đến tháng 12/2018 do công việc làm ăn bị thua lỗ nên không có tiền để thanh toán tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Vì vậy, bị cáo đã tìm kiếm và thuê người làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhằm mục đích cầm cố xe ô tô đã được thế chấp cho Ngân hàng để lấy tiền đầu tư kinh doanh và trả nợ. Bị cáo đã thuê người khác làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014914 với giá 800.000 đồng, rồi sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả đến tiệm cầm đồ “Hùng Lan” gặp chủ tiệm là ông Hà Văn H để cầm cố lấy số tiền 300.000.000 đồng rồi sử dụng vào việc cá nhân nên hết hạn cầm cố không có tiền trả và bỏ trốn. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã xét xử bị cáo về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Chí H, Hội đồng xét xử thấy: khi lượng hình đối với bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù là có căn cứ, phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Trong đơn kháng cáo bị cáo trình bày bố bị cáo đi bộ đội kháng chiến chống Mỹ, có Huân chương chiến sĩ vẻ vang; bản thân bị cáo cũng đi nghĩa vụ quân sự, được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua từ năm 2001-2003. Tuy nhiên, trong giai đoạn xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình và không cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới có liên quan đến việc xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy việc kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ.

Từ những nhận định trên. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Để xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Chí H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Lê Chí H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Chí H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Chí H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Chí H phải chấp

hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Chí H 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Chí H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án nhân dân TP. Đồng Hới;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Công an TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu VP; HSVA.

Dương Viết Hải